

III. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC: (Mẫu số 01)

1. TUYỂN SINH VỪA LÀM VỪA HỌC ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP THPT

1.1. Đối tượng dự tuyển:

Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển, bao gồm:

- a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2. Phạm vi tuyển sinh:

Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu tuyển sinh cả nước.

1.3. Phương thức tuyển sinh

1.3.1. Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT (năm 2023 và các năm trước).
Mã phương thức xét tuyển: BVU100.

a) Cách thức: Thí sinh chọn tổ hợp xét tuyển tương ứng với ngành tuyển sinh đại học chính quy có tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp THPT cao nhất.

b) Điểm xét tuyển là tổng điểm 3 môn thi theo tổ hợp xét tuyển đã cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

c) Các đợt xét tuyển: Theo thông báo của Trường.

1.3.2. Xét tuyển bằng học bạ THPT.

a) Cách thức: Thí sinh chọn 1 trong 2 cách sau:

- Cách 1: Chọn 3 môn theo tổ hợp xét tuyển có tổng điểm cao nhất của 2 trong 4 học kỳ lớp 11 và lớp 12 (phải có ít nhất 1 học kỳ của lớp 12). Tổ hợp xét tuyển tương ứng các ngành tuyển sinh đại học chính quy.

- Cách 2: Chọn điểm trung bình 3 trong 4 học kỳ của lớp 11 và lớp 12 (phải có ít nhất 1 học kỳ của lớp 12) có tổng điểm cao nhất.

b) Điểm xét tuyển là tổng điểm sau khi cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

c) Các đợt xét tuyển: Theo thông báo của Trường.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh vừa làm vừa học

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ	Năm bắt đầu đào tạo
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>	<i>(8)</i>	<i>(9)</i>	<i>(10)</i>	<i>(11)</i>
1	Đại học	7220201	Ngôn ngữ Anh	BVU200	Xét học bạ	100	1359/QĐ-BGDĐT	22/03/2006	Bộ GD&ĐT	2006
2	Đại học	7380101	Luật	BVU200	Xét học bạ	100	2050/QĐ-BGDĐT	19/07/2019	Bộ GD&ĐT	2019
TỔNG:						200				

1.5. Ngưỡng đầu vào

- Xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT, ngưỡng đầu vào hình thức vừa làm vừa học bằng 15 điểm cho tất cả các ngành.

- Xét tuyển bằng học bạ THPT, ngưỡng đầu vào hình thức vừa làm vừa bằng 16,5 điểm cho tất cả các ngành.

1.6. Các thông tin cần thiết khác:

1.6.1. Điểm các môn bậc THPT đều không nhân hệ số.

1.6.2. Không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp.

1.6.6. Điểm trúng tuyển vào mỗi ngành sẽ được xét từ thí sinh có điểm xét tuyển lớn nhất trở xuống cho đến hết chỉ tiêu của mỗi ngành.

1.7. Tổ chức tuyển sinh

1.7.1. Thời gian tuyển sinh: Theo thông báo từng đợt của Trường.

1.7.2. Đăng ký xét tuyển và nộp hồ sơ

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vừa làm vừa học (theo mẫu của Trường).

- 01 bản photo công chứng bằng tốt nghiệp, học bạ THPT, giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT. Đối với người có bằng trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải có minh chứng đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Hình thức đăng ký xét tuyển, nộp hồ sơ

▶ Trực tuyến tại: <https://sdh.bvu.edu.vn/>

▶ Trực tiếp hoặc gửi bưu điện đến địa chỉ: 01 Trương Văn Bang, phường 7, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hotline: 0962.292.519; 02543 576682.

1.8. Chính sách ưu tiên

Thực hiện như tuyển sinh đại học chính quy.

1.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

200.000 đồng/thí sinh (thu khi nhập học, bao gồm lệ phí nhập học).

1.10. Học phí dự kiến

840.000 VND/tín chỉ năm nhất.

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Đợt 1: tháng 3 – 5/2023

Đợt 2: tháng 7 – 9/2023

Đợt 3: tháng 11 – 12/2023

2. TUYỂN SINH VỪA LÀM VỪA HỌC VỚI NGƯỜI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP TRỞ LÊN

2.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

Người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học (liên thông) theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng các điều kiện của chương trình đào tạo. Người dự tuyển liên thông phải đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ GDĐT và có một trong các văn bằng dưới đây:

2.1.1. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.2. Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.1.3. Người đã tốt nghiệp đại học được dự tuyển và học liên thông để nhận thêm một bằng tốt nghiệp đại học của một ngành đào tạo khác của Trường.

2.2. Phạm vi tuyển sinh

Thí sinh trong cả nước được tham gia dự tuyển vừa làm vừa học vào Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu.

2.3. Phương thức tuyển sinh

2.3.1. Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT (năm 2023 và các năm trước). Mã phương thức xét tuyển: BVU100.

a) Cách thức: Thí sinh chọn tổ hợp xét tuyển tương ứng với ngành tuyển sinh đại học chính quy có tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp THPT cao nhất.

b) Điểm xét tuyển là tổng điểm 3 môn thi theo tổ hợp xét tuyển đã cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

a) Các đợt xét tuyển: Theo thông báo của Trường.

2.3.2. Xét tuyển bằng học bạ THPT. Mã phương thức xét tuyển: BVU200.

a) Cách thức: Thí sinh chọn 1 trong 2 cách sau:

- Cách 1: Chọn 3 môn theo tổ hợp xét tuyển có tổng điểm cao nhất của 2 trong 4 học kỳ lớp 11 và lớp 12 (phải có ít nhất 1 học kỳ của lớp 12).

- Cách 2: Chọn điểm trung bình 3 trong 4 học kỳ của lớp 11 và lớp 12 (phải có ít nhất 1 học kỳ của lớp 12) có tổng điểm cao nhất.

b) Điểm xét tuyển là tổng điểm sau khi cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.

c) Các đợt xét tuyển: Theo thông báo của Trường.

2.3.3. Xét tuyển theo điểm trung bình chung học tập toàn khóa trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học (không áp dụng đối với liên thông từ trung cấp). Mã phương thức xét tuyển: BVU500.

2.4. *Chỉ tiêu tuyển sinh*: Chỉ tiêu theo ngành, theo từng phương thức xét tuyển, trình độ đào của hình thức vừa làm vừa học

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I Liên thông từ trung cấp										
1	Đại học	7340301	Kế toán	BVU100	Xét KQ thi tốt nghiệp THPT	10	932/QĐ-BGDĐT	16/02/2009	Bộ GDĐT	2009
				BVU200	Xét học bạ	40				
II Liên thông từ cao đẳng										
1	Đại học	7340301	Kế toán	BVU200	Xét học bạ	10	3115/QĐ-BGDĐT	17/06/2007	Bộ GDĐT	2009
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				
2	Đại học	7480201	Công nghệ thông tin	BVU200	Xét học bạ	10	3115/QĐ-BGDĐT	17/06/2007	Bộ GDĐT	2009
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				

3	Đại học	7510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	BVU200	Xét học bạ	10	931/QĐ-BGDĐT	16/02/2009	Bộ GDĐT	2009
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				
4	Đại học	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	BVU200	Xét học bạ	10	3115/QĐ-BGDĐT	17/06/2007	Bộ GDĐT	2007
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				
5	Đại học	7510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	BVU200	Xét học bạ	10	342/QĐ-BGDĐT	02/02/2015	Bộ GDĐT	2009
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				
III Liên thông đối với người đã tốt nghiệp đại học										
1	Đại học	7510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	BVU200	Xét học bạ	10	42/QĐ-BVU	13/07/2021	Trường ĐHBR-VT	2021
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	40				
	Đại học	7220201	Ngôn ngữ Anh	BVU200	Xét học bạ	20	42/QĐ-BVU	13/07/2021	Trường ĐHBR-VT	2021
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	80				
2	Đại học	7380101	Luật	BVU200	Xét học bạ	20	2050/QĐ-BGDĐT	19/07/2019	Bộ GDĐT	2019
				BVU500	Sử dụng phương thức khác	80				
TỔNG						550				

2.5. Ngưỡng đầu vào

2.5.1. Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT

Ngưỡng đầu vào các ngành tuyển sinh liên thông vừa làm vừa học bằng với đại học chính quy, thời gian công bố sau khi Bộ GDĐT ban hành quyết định về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề trình độ đại học năm 2023.

2.5.2. Xét tuyển bằng học bạ THPT

Ngưỡng đầu vào các ngành liên thông: Từ 16,5 điểm trở lên.

2.5.3. Xét tuyển theo điểm trung bình chung học tập toàn khóa trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học

Ngưỡng đầu vào các ngành liên thông: Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa trung cấp, cao đẳng, đại học từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10 hoặc từ 2,0 theo thang điểm 4.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển liên thông vào các ngành của Trường

2.6.1. Điểm các môn thi đều không nhân hệ số.

2.6.3. Không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp.

2.6.4. Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì xét trúng tuyển theo các điều kiện phụ sau đây:

a) Có điểm môn Toán cao hơn khi xét tuyển vào các ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Công nghệ thông tin, Kế toán.

b) Có điểm môn Tiếng Anh cao hơn khi xét tuyển vào ngành Ngôn ngữ Anh.

2.7. Tổ chức tuyển sinh

2.7.1. Thời gian tuyển sinh: Tuyển sinh liên thông từ trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học lên trình độ đại học theo thông báo tuyển sinh hằng năm của Trường.

2.7.2. Hình thức nhận hồ sơ dự tuyển

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu của Trường).

- 01 bản photo công chứng bằng tốt nghiệp, học bạ THPT. Đối với người có bằng trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải có minh chứng đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

- 01 bản photo công chứng bằng tốt nghiệp và bảng điểm toàn khóa trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.

b) Hình thức đăng ký xét tuyển, nộp hồ sơ

▶ Trực tuyến tại: <https://sdh.bvu.edu.vn/>

▶ Trực tiếp hoặc gửi bưu điện đến địa chỉ: 01 Trương Văn Bang, phường 7, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hotline: 0962.292.519; 02543 576682.

2.8. Chính sách ưu tiên

Thực hiện như tuyển sinh đại học chính quy.

2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

200.000 đồng/thí sinh (thu khi nhập học, bao gồm lệ phí nhập học).

2.10. Học phí dự kiến với sinh viên

840.000 VND/ tín chỉ (năm thứ nhất).

2.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Đợt 1: tháng 3 - 5/2023

Đợt 2: tháng 7 - 9/2023

Đợt 3: tháng 11 - 12/2023

2.12. Các nội dung khác.

2.12.1. Tổ chức giảng dạy, học tập:

Người học liên thông vừa làm vừa học thực hiện chương trình đào tạo và đăng ký học tập theo kế hoạch chung như các sinh viên khác cùng hình thức đào tạo. Trên cơ sở công nhận và chuyển đổi tín chỉ, sinh viên được miễn trừ tương ứng với những khối lượng học tập đã tích lũy theo quy định của Trường.

2.12.2. Thời gian đào tạo:

Thời gian đào tạo liên thông vừa làm vừa học được xác định trên cơ sở hoàn thành chương trình đào tạo đại học theo hình thức vừa làm vừa học sau khi miễn trừ các học phần đã được công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ.

2.12.3. Văn bằng tốt nghiệp:

a) Sinh viên tốt nghiệp các ngành tuyển sinh liên thông vừa làm vừa học theo Phụ lục này được cấp bằng cử nhân (tương ứng với chương trình đại học chính quy 120 tín chỉ).

b) Đối với các ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, sau khi học hết chương trình Cử nhân, sinh viên có thể đăng ký học thêm 30 tín chỉ để nhận bằng Kỹ sư hình thức đào tạo vừa làm vừa học.